

Bản án số: 08/2024/HS-ST
Ngày: 27 - 02 - 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÁNH LINH, TỈNH BÌNH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Yến.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lưu Xuân Vĩnh.
2. Bà Bùi Thị Luyến.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hồng Ngọc Tú – Thư ký Toà án nhân dân huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 02 năm 2024 tại Hội trường xử án Tòa án nhân dân huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận; xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 01/2024/TLST - HS, ngày 25 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2024/QĐXXST - HS, ngày 17 tháng 02 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn P (tên gọi khác: Đ), sinh năm 1998 tại Bình Thuận; HKTT: Xóm C, thôn L, xã T, huyện H, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp: Thợ làm tóc; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông (không xác định được) và bà Nguyễn Thị Q, sinh năm 1963; vợ con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ tại Nhà tạm giữ Công an huyện T từ ngày 20/12/2023 cho đến nay: Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1984; địa chỉ: Xóm C, thôn L, xã T, huyện H, tỉnh Bình Thuận: Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 7 giờ 30 phút, ngày 20/12/2023 Nguyễn Văn P trao đổi mua bán pháo nổ với một người có tên F “Văn Long” (không rõ nhân thân lai lịch) ở huyện T, tỉnh Bình Thuận để kiểm lời. Sau khi trao đổi xong, Nguyễn Văn P dùng xe mô tô biển số 86B1-558.97 mượn của chị ruột là Nguyễn Thị D chở 04 hộp pháo nổ và 03 nịch nylon có chứa nhiều viên pháo bi nổ từ huyện H đi đến huyện T để bán pháo cho “Văn Long”. Khi đến đoạn đường thuộc quốc lộ E ở khu phố T, thị trấn L, huyện T, tỉnh Bình Thuận thì bị lực lượng Công an huyện T đi tuần tra và phát hiện bắt quả tang niêm phong tang vật đưa về Công an huyện T làm việc. Qua kiểm tra và làm việc Nguyễn Văn P khai nhận đang vận chuyển pháo đến huyện T để bán cho một người có tên F1 là Văn L.

Tại bản cáo trạng số: 03/CT-VKSND-TL, ngày 24/01/2024 Viện kiểm sát nhân dân huyện Tánh Linh đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn L1 về tội “Buôn bán hàng cấm” theo điểm c khoản 1 Điều 190 BLHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tánh Linh khẳng định bản cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo Nguyễn Văn P là hoàn toàn có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn P phạm tội “Buôn bán hàng cấm”.

Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190 và điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 65 BLHS năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn P với mức án từ 12 tháng đến 15 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo; thời gian thử thách từ 24 tháng đến 30 tháng.

Về vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy:

- Thùng Carton I bên trong có: 196 ống giấy hình trụ tròn (mỗi ống có chiều dài 10cm, đường kính 2,5cm) được chứa trong 04 khối hình hộp chữ nhật có ký hiệu KS4 – 4911N, mỗi khối hình hộp có kích thước (17cm x 17cm x 10cm).

- Thùng Carton II bên trong có: 04 túi nylon không màu bên trong có chứa 399 viên dạng hình tròn (hình quả bóng), nhiều màu sắc, mỗi viên có đường kính 2,5cm, vỏ bằng nhựa nhiều màu sắc, một đầu gắn đoạn dây ngòi màu xanh;

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước:

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple, iphone 14, màu vàng số imei: 358790731168054.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử.

Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục, quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến, hoặc khiếu nại về hành vi của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi vi phạm của bị cáo Nguyễn Văn P:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ căn cứ xác định hành vi vi phạm của bị cáo Nguyễn Văn P như sau:

Vào khoảng 07 giờ ngày 20/12/2023 Nguyễn Văn P có hành vi vận chuyển 04 hộp pháo nổ và 03 bịch nylon có chứa nhiều viên pháo nổ bi từ xã T, huyện H, tỉnh Bình Thuận đến huyện T, tỉnh Bình Thuận để bán cho một người có tên facebook là “Văn Long” nhằm mục đích kiếm lời để chi tiêu cho cá nhân.

Tại bản kết luận giám định số: 1467/KL-KTHS, ngày 28/12/2023 của Phòng K Công an tỉnh B kết luận:

- 196 ống giấy hình trụ tròn (mỗi ống có chiều dài 10cm, đường kính 2,5cm) được chứa trong 04 khối hình hộp chữ nhật có ký hiệu KS4-4911N, mỗi khối hình hộp có kích thước (17x17x10) cm, bao bì nhiều màu sắc gửi giám định là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ; bên trong có chứa thành phần thuốc pháo; khi đốt bay lên cao, nổ và phát ra ánh sáng màu. Tổng khối lượng là 6,3kg.

- 04 túi nylon không màu bên trong có chứa các viên dạng hình tròn (hình quả bóng), nhiều màu sắc, mỗi viên có đường kính 2,5cm, vỏ ngoài bằng nhựa nhiều màu sắc, một đầu gắn đoạn dây ngòi màu xanh gửi giám định là pháo nổ; khi đốt phát ra tiếng nổ. Tổng khối lượng là 1,8kg.

Tổng khối lượng pháo được niêm phong là 8,1kg.

Như vậy, là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Thế nhưng, Nguyễn Văn P đã có hành vi buôn bán 8,1kg pháo nổ để kiếm lời. Pháo nổ thuộc danh mục hàng hóa cấm kinh doanh buôn bán. Do đó, hành vi của Nguyễn Văn P đã đủ yếu tố cấu thành tội “Buôn bán hàng cấm” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 BLHS theo như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tánh Linh truy tố đối với bị cáo là phù hợp.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Văn P không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn P đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo đang bị bệnh hiểm nghèo (HIV). Cho nên, bị cáo được xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; gây mất trật tự, an toàn xã hội, ảnh hưởng đến tình hình an ninh tại địa phương nên cần xử lý nghiêm minh. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, ổn định; có quá trình nhân thân tốt; phạm tội trong trường hợp có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định Điều 51 BLHS. Bản thân bị cáo đang bị bệnh hiểm nghèo cần có thời gian để điều trị. Bị cáo đang trực tiếp chăm sóc mẹ; điều kiện gia đình khó khăn Cho nên, không cần áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo mà chỉ cần xử phạt tù, nhưng cho bị cáo được hưởng án treo; giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục cũng đủ cải tạo, giáo dục bị cáo là phù hợp với quy định tại Điều 65 BLHS.

Xét thấy: Bị cáo làm thợ tóc, có thu nhập không ổn định. Bị cáo đang mắc bị bệnh hiểm nghèo cần phải điều trị. Cho nên, không cần áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp.

[4] Về vật chứng: Hiện đang thu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tánh Linh:

- Thùng Carton I bên trong có: 196 ống giấy hình trụ tròn (mỗi ống có chiều dài 10cm, đường kính 2,5cm) được chứa trong 04 khối hình hộp chữ nhật có ký hiệu KS4 – 4911N, mỗi khối hình hộp có kích thước (17cm x 17cm x 10cm).

- Thùng Carton II bên trong có: 04 túi nylon không màu bên trong có chứa 399 viên dạng hình tròn (hình quả bóng), nhiều màu sắc, mỗi viên có đường kính 2,5cm, vỏ bằng nhựa nhiều màu sắc, một đầu gắn đoạn dây ngòi màu xanh;

Xét thấy: Đây là các vật chứng cầm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp với quy định tại điểm a khoản 1 Điều 106 BLTTHS.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple, iphone 14, màu vàng số imei: 358790731168054.

Xét thấy: Bị cáo Nguyễn Văn P sử dụng điện thoại để liên lạc mua bán pháo với đối tượng có tên facebook là “Van Long”. Đây là phương tiện bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước là phù hợp với

quy định tại điểm a khoản 1 Điều 106 BLTTHS.

[5] *Về án phí*: Cần buộc bị cáo Nguyễn Văn P phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Đối với đối tượng có tên facebook là “Van Long” có trao đổi thỏa thuận mua bán pháo với Nguyễn Văn P. Trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T không xác định được họ tên, địa chỉ cụ thể của đối tượng này nên không có đủ căn cứ để xử lý. Do đó, Hội đồng xét xử không xét đến.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Về tội danh:

Căn cứ vào: Điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn P phạm tội: “Buôn bán hàng cấm”.

Về hình phạt:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 190; các điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn P: 12 (mười hai) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 24 (hai mươi bốn) tháng. Tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 27/02/2024.

Giao bị cáo Nguyễn Văn P cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện H, tỉnh Bình Thuận để giám sát, giáo dục.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú ngoài phạm vi huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh thì cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp huyện có trách nhiệm làm thủ tục chuyển hồ sơ thi hành án treo cho cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp huyện nơi người được hưởng án treo đến cư trú để tổ chức việc thi hành án theo quy định tại Điều 62 của Luật này và thông báo bằng văn bản cho Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo (Nguyễn Văn P) có ý vi phạm hai nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo (Nguyễn Văn P) phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về vật chứng:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu, tiêu hủy:

- Thùng Carton I bên trong có: 196 ống giấy hình trụ tròn (mỗi ống có chiều dài 10cm, đường kính 2,5cm) được chứa trong 04 khối hình hộp chữ nhật có ký hiệu KS4 – 4911N, mỗi khối hình hộp có kích thước (17cm x 17cm x 10cm).

- Thùng Carton II bên trong có: 04 túi nylon không màu bên trong có chứa 399 viên dạng hình tròn (hình quả bóng), nhiều màu sắc, mỗi viên có đường kính 2,5cm, vỏ bằng nhựa nhiều màu sắc, một đầu gắn đoạn dây ngòi màu xanh;

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước:

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple, iphone 14, màu vàng số imei: 358790731168054.

Về án phí:

Căn cứ vào: Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Nguyễn Văn P phải nộp 200.000đ án phí hình sự, sung công quỹ Nhà nước.

Về quyền kháng cáo:

Căn cứ vào Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (27/02/2024) (đã giải thích quyền kháng cáo)

Nơi nhận:

- + Cấp theo Điều 262 BLTTHS:
- Bị cáo
- Người CQLNVLQ;
- VKSND huyện;
- CQCSĐT C.A huyện;
- Cơ quan THAHS - Công an huyện;
- Nhà tạm giữ - CA huyện;
- UBND xã Tân Xuân (Thay T/B) ;
- Sở TP T. Bình Thuận;
- C.C T.H.A DS (khi án có HLPL);
- Lưu án văn, HSVA;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Yến